

Số: 188/TB-BVĐK.KV

Cầu Ngang, ngày 23 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
Mua sắm Thiết bị tin học

Kính gửi: Quý công ty (cơ sở) kinh doanh, cung cấp dịch vụ

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang trân trọng cảm ơn các đơn vị đã hợp tác với Bệnh viện trong thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu mua sắm Thiết bị tin học (Danh mục đính kèm). Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang kính mời Quý công ty (cơ sở) kinh doanh, cung cấp dịch vụ; có năng lực cung cấp chào giá để Bệnh viện có cơ sở tổng hợp và lập kế hoạch thực hiện.

Báo giá (có đóng dấu hợp pháp của đơn vị, giáp lai) của Quý công ty (cơ sở) gửi về Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang (Địa chỉ: số 34, đường Nguyễn Trí Tài, khóm Minh Thuận A, TT Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh).

File PDF của báo giá gửi đến địa chỉ mail: bvdkcaungang@gmail.com

Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá:

Bà: Liêu Thị Thu Huyền – Nhân viên Phòng Tổ chức hành chính

Số điện thoại Phòng Tổ chức hành chính: (0294) 3725209

Trên báo giá vui lòng ghi chú: Thời gian có hiệu lực của báo giá là 12 tháng kể từ ngày báo giá. Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí lắp đặt. Giao hàng tận nơi sử dụng.

Thời gian nhận báo giá từ ngày ra thông báo đến hết ngày 03/09/2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, TCHC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bs. Lê Thị Hạnh Dung



PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thông báo số: 188/TB-BVĐK.KV ngày 23/08/2024 của Bệnh viện ĐKKV Cầu Ngang)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
1	Cây từ máy in Canon	Cây	Sử dụng được cho Cartridge máy in Canon LBP 6230DN	5
2	Cây từ máy in Canon	Cây	Sử dụng được cho Cartridge máy in Canon LBP 2900	3
3	Cây từ máy in Brother	Cây	Sử dụng cho Cartridge máy in Brother HL-B2080DW	7
4	SSD 512GB	Cái	Form Factor: 2.5 Inch; Chuẩn giao tiếp Sata III 6Gbit/s; Tốc độ đọc: 450 MB/s (hoặc cao hơn); Tốc độ ghi: 420 MB/s (hoặc cao hơn)	7
5	Cartridge drum máy in Brother	Cái	Sử dụng được cho máy in Brother HL-B2080DW	7
6	Ram DDR3 4GB	Cây	Dòng Memory: DDR3; Dung lượng: 4GB; Socket: DIMM ; Tốc độ BUS: $\geq 1333\text{MHz}$	5
7	Ram DDR4 4GB	Cây	Dòng Memory: DDR4; Dung lượng: 4GB; Socket: DIMM; Tốc độ BUS: $\geq 2133\text{MHz}/2666\text{MHz}$	5
8	Cáp mạng Cat5e	Thùng	Loại bọc 2 lớp giáp chống nhiễu; Mô tả: UTP Cable, Cat5e, 4Prs, 24AWG, Sol, CM, Wht, PB; Chất Liệu: Lõi Đồng; Độ Dài: Thùng Cáp 305 mét; Lớp Vỏ: Bọc Nhựa	2
9	Cisco Switch	Cái	Mã: CBS220-24T-4G-EU 24-port 10/100 + 4-Port Gigabit Switch with WebView; 24 10/100Mbps; 2 10/100/1000Mbps ports; 2 Combo mini-GBIC ports; Performance: Switching capacity 12.8 Gbps, nonblocking; Forwarding rate 9.52 mpps wire-speed performance.	3
10	Đầu mạng RJ45	Bịch (Hộp)	Chuẩn kết nối: RJ45 có đầu bọc nhựa; Số lượng 1 hộp: ≥ 100 cái	2